

Tiền án: Ngày 22/8/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; Nhân thân:

- Ngày 29/10/2019 bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

- Ngày 29/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 07 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt đối với cả 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành là 08 năm 06 tháng tù.

Bị cáo bị bắt giam trong một vụ án khác. Có mặt.

** Người bị hại:*

1/ **Chị Nguyễn Thị N**, sinh năm 1989; Trú tại: Tổ xx, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2/ **Chị Võ Thị H**, sinh năm 1975; Trú tại: Tổ ZZ, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* **Chị Lê Thị V**, sinh năm 1974; Trú tại: Tổ yy, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 25/5/2019, trên đoạn đường Thăng Long thuộc phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Hoài H ngồi sau và thực hiện 02 vụ giật tài sản của người đi đường, chiếm đoạt tài sản tổng trị giá 21.500.000đ. Trước khi thực hiện hai vụ giật tài sản này, các bị cáo thường xuyên chơi với nhau và cũng đã phạm tội trong một số vụ án khác do đó đã ngầm hiểu ý nhau. T là người điều khiển xe khi phát hiện người đi đường là phụ nữ có mang túi xách thì điều khiển xe áp sát để H giật tài sản rồi tăng ga bỏ chạy. Sau khi giật được tài sản thì điều khiển xe về huyện Đại Lộc để thay đổi màu sơn xe và tiếp tục quay ra để giật vụ thứ hai. Cả hai cũng chọn con đường vắng người qua lại để dễ thực hiện hành vi. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/5/2019, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Exciter 150, màu xanh tím, không gắn biển kiểm soát chở sau Nguyễn Hoài H đi trên đường Thăng Long, khi đến gần cầu Tiên Sơn, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát hiện chị Nguyễn Thị N đang điều khiển xe mô tô Vision BKS 43D1- 726.xx đi cùng chiều phía trước. T áp sát phía trái để H ngồi sau giật túi xách chị N đang đeo trên người (*bên trong có 01 điện thoại di động hiệu IPHONE XR màu đỏ, 01 ví da màu nâu có số tiền 4.000.000 đồng và một số giấy tờ*). Khi Hiếu giật xong thì chị N ngã xuống đường bị thương tích.

Sau khi giật được tài sản, H lục túi xách lấy 4.000.000 đồng tiền mặt, H không biết trong túi có điện thoại di động hiệu IPHONE XR nên rút túi xách gần Siêu thị Lotte Mart, thành phố Đà Nẵng.

Lúc 10 giờ 20 phút cùng ngày, chị N đến Công an phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng trình báo sự việc. Sau đó, có một người dân nhặt được túi xách, điện thoại và đã trả lại cho chị N.

* Theo Kết luận định giá tài sản số 92/KL-HĐĐG ngày 23/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải Châu kết luận: 01 túi xách hiệu Pedro đã qua sử dụng có giá trị 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Apple XR 64GB đã qua sử dụng có giá trị 14.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 19.500.000 đồng.

* Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 207/TgT ngày 12/7/2019 của Trung tâm Pháp y Đà Nẵng kết luận: Tồn thương phần mềm ở vùng đầu:

- Vùng đỉnh – thái dương phải có vết rách da đã lành sẹo phẳng, màu hồng nhạt, mềm, di động, bờ mép nham nhở, kích thước 2,5cm x 0,3cm.

- Các vết xây xước da (ở đuôi cung mày phải, khoe ngoài mắt phải, mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải, mặt trước gối phải) hiện tại đã lành để lại vết nhạt màu gần trùng với màu da.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 02% (Hai phần trăm).

Vụ thứ hai: Sau khi thực hiện xong vụ thứ nhất, để tránh bị phát hiện T và H về một tiệm dán xe gần Công an huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam dán lại xe từ màu xanh tím qua màu đen mờ rồi quay lại Đà Nẵng để cướp giật tài sản.

Đến khoảng 18 giờ 15 phút ngày 25/5/2019, T chở H đi trên đường Thăng Long hướng rẽ lên cầu Tiên Sơn, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện chị Lê Thị V đang điều khiển xe mô tô hiệu Wave, BKS 43G1-308.yy chở theo con gái là cháu Trần Lê Khánh P và chị Võ Thị H chạy cùng chiều phía trước. T áp sát phía bên phải để H ngồi sau giật túi xách của chị H đang đeo trên người rồi điều khiển xe chạy lên cầu Tiên Sơn hướng về quận Ngũ Hành Sơn.

Hiếu ngồi phía sau lục túi xách lấy 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng và 1.000.000 đồng; còn lại H vớt túi xách trên đường. Sau đó, H đem bán chiếc điện thoại di động trên cho 01 cửa hàng (*không nhớ rõ tên, địa chỉ cụ thể*) tại Thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam với giá 500.000 đồng.

Lúc 18 giờ 50 phút cùng ngày, chị Hoa đến Công an phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng trình báo sự việc.

Ngày 28/5/2019, Công an phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thông báo cho chị Võ Thị H về việc có nhận lại túi xách do người dân nhặt được và đã trả lại cho chị H.

* Theo Kết luận định giá tài sản số 91/KL-HĐĐG ngày 23/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải Châu kết luận: 01 điện thoại di động OPPO F1 màu vàng đồng trị giá 1.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) đĩa CD màu vàng lưu trữ hình ảnh camera có liên quan đến vụ cướp giật xảy ra tại trước số nhà 272 Thăng Long, phường Hòa Cường

Nam, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng do Công an phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng giao nộp.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị N và chị Võ Thị H không yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 12 tháng 11 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoài H về tội “*Cướp giết tài sản*” theo điểm a, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh nói trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 171; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hoài H, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo từ 05 đến 06 năm tù đồng thời áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp với mức án của các bị cáo theo bản án số 48/2019/HS-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn buộc các bị cáo phải chấp hành.

Về trách nhiệm dân sự, các bị hại đều không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét; Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục lưu 01 đĩa CD lưu trữ hình ảnh camera có liên quan đến vụ cướp giết xảy ra tại trước số nhà 272 Thăng Long do Công an phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng giao nộp tại hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoài H đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu và khai nhận trước khi thực hiện việc phạm tội đã có sự bàn bạc thống nhất với nhau về phương thức thực hiện, đối tượng, tài sản hướng đến. Tại phiên tòa, các bị cáo khai không bàn bạc nhưng ngầm hiểu ý nhau về vai trò, cách thức giết tài sản và tẩu thoát đồng thời thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố đối với từng bị cáo là đúng người, đúng tội, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời cam đoan toàn bộ lời khai của mình trong quá trình điều tra là đúng với diễn biến khách quan của vụ án. Về dân sự, không yêu cầu bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù tại phiên tòa các bị cáo khai không bàn bạc, phân công vai trò cho nhau trong việc cướp giết tài sản, tuy nhiên các bị cáo thừa nhận

có chơi thân với nhau và đã thực hiện việc chiếm đoạt tài sản trong một số vụ án khác nên ngầm hiểu ý nhau, T là người điều khiển xe mô tô chở H ngồi sau chạy trên các con đường vắng người, khi phát hiện đối tượng là phụ nữ có đeo túi xách đi xe cùng chiều thì T cho xe áp sát từ bên trái để H giật tài sản rồi tăng ga bỏ chạy, sau khi giật được tài sản thì cùng nhau về huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam để thay đổi màu sơn xe mục đích là để tránh bị phát hiện và sau đó tiếp tục thực hiện hành vi lần thứ hai. Theo đó, T và H đã thực hiện trót lọt 02 vụ giật tài sản tại đường Thăng Long, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đúng như Cáo trạng đề cập. Tổng tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 21.500.000đ. Hành vi trên đây của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoài H đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” và thuộc trường hợp “có tổ chức” và “dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo quy định tại các điểm a, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Các bị cáo thực hiện hành vi giữa ban ngày và sử dụng chính xe mô tô do trộm cắp được trong một vụ án khác để đi cướp giật tài sản trong vụ án này, ngoài việc chiếm đoạt tài sản, các bị cáo còn làm người bị hại té ngã thương tích 2%. Hành vi của các bị cáo là hết sức nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản mà còn gây tổn hại đến sức khỏe của người bị hại, tiềm ẩn những nguy cơ tai nạn cho người tham gia giao thông khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Chỉ trong ngày 25/5/2019 các bị cáo đã thực hiện hai vụ cướp giật, chiếm đoạt tổng tài sản trị giá 21.500.000đ. Mặt khác, các bị cáo đều có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, phạm tội lần này thuộc trường hợp “tái phạm” và “phạm tội hai lần trở lên” theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó đối với bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục đồng thời làm gương cho kẻ khác. Đánh giá về nhân thân, vai trò thì Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều có nhân thân xấu và vai trò như nhau, do đó đối với các bị cáo cần xử phạt mức án như nhau.

Ngoài vụ án này, các bị cáo còn bị xét xử trong hai vụ án khác. Cụ thể: Ngày 29/10/2019 cả hai bị cáo đều bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; Ngày 29/11/2019 các bị cáo cùng bị Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xét xử về các tội “Trộm cắp tài sản”, “Cướp giật tài sản” (bị cáo Thắng bị xét xử thêm về tội “Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”). Đến thời điểm xét xử hôm nay thì bản án của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã có hiệu lực pháp luật. Do đó cần áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này và bản án của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn buộc bị cáo phải chấp hành.

Tính tổng các lần cướp giật tài sản trong cả ba bản án thì bị cáo Nguyễn Hoài H đã đủ 05 lần. Tuy nhiên, hiện nay bản án của Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam đang có kháng cáo của các bị cáo. Tại thời điểm truy tố, ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thậm chí tại phiên tòa hôm nay đều chưa có cơ sở vững chắc để kết luận về số lần phạm tội của các bị cáo, do đó căn cứ nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng

xét xử không xem xét về tình tiết “có tính chất chuyên nghiệp” đối với bị cáo trong vụ án này, tuy nhiên cũng cần đánh giá về mặt nhân thân trong quá trình lượng hình đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, các bị cáo khai không bàn bạc nhưng cũng thừa nhận toàn bộ hành vi, thừa nhận việc ngầm hiểu ý nhau trong các lần cướp giật, thái độ khai báo thành khẩn, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về phần dân sự: Những người bị hại đã nhận lại một số tài sản đã mất, số còn lại người bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Xét đây là sự tự nguyện của người bị hại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô các bị cáo sử dụng để đi cướp giật đã được Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam tịch thu để giải quyết trong vụ án khác, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xem xét; Đối với 01 đĩa CD lưu trữ hình ảnh camera có liên quan đến vụ cướp giật xảy ra tại trước số nhà 272 Thăng Long do Công an phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng giao nộp là chứng cứ chứng minh việc phạm tội của các bị cáo nên cần tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án để phục vụ xét xử.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoài H** phạm tội “*Cướp giật tài sản*”

1. Căn cứ vào: điểm a, d khoản 2 Điều 171; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Văn T** 05 (năm) năm tù.

Áp dụng: Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với mức án 05 năm 03 tháng tù tại bản án số 48/2019/HSST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 10 (mười) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Căn cứ vào: khoản a, d khoản 2 Điều 171; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Hoài H** 05 (năm) năm tù.

Áp dụng: Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với mức án 04 năm 06 tháng tù tại bản án số 48/2019/HSST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng buộc bị cáo Nguyễn Hoài H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án 01 đĩa CD lưu trữ hình ảnh camera có liên quan đến vụ cướp giật xảy ra tại trước số nhà 272 Thăng Long do Công an phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng giao nộp để phục vụ xét xử.

* **Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoài H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, báo cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT CA quận Hải Châu;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- THA dân sự quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Công Quốc